

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Công Lý

Bà: Nguyễn Thị Ngân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số /2022/QĐST-HS ngày 20/4/2022, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Đào Bảo N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 29/01/1996 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Đầu bếp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào B, sinh năm: 1968; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970, hiện đều lao động tự và trú tại: Thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 02 người, N là con thứ 02 trong gia đình; có vợ: Hoàng Thị Ánh N, sinh năm: 1993, nghề nghiệp: Dược sỹ, trú tại: Thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021 đến ngày 30/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh và Tạm hoãn xuất cảnh, cho đến nay tại xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Trần Văn M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/7/1993 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố x, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn M (Đã chết); con bà: Hồ Thị L, sinh năm: 1962, hiện buôn bán và trú tại: Tổ dân phố x,

phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 03 người, M là con thứ ba trong gia đình; có vợ: Lê Thị Huyền M, sinh năm: 1994, buôn bán và trú tại: Tổ dân phố x, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân*: Ngày 05/3/2019, bị Công an huyện Minh Hóa xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021 đến ngày 30/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh và Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **Hoàng Quốc S**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/12/1994 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc L, sinh năm: 1966; con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1974, hiện đều là lao động tự do và trú tại: Thôn T 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 04 người, S là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 07/12/2021 cho đến nay tại xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn Nông Trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Đặng Việt H, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố y, phường, N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Xã N, huyện B, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Hoàng Văn P, sinh năm: 1993. Địa chỉ: T 1, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố y, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phan Đình Đ, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố y, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/10/2021, Nguyễn Thanh B, Trần Văn M1, Đào Bảo N, Nguyễn Thanh M2 và Hoàng Quốc S ăn nhậu tại quán của B ở số 71 đường T, phường Đ, thành phố Đ. Trong lúc nhậu, N hỏi S về Nguyễn Bá Q nên S lấy điện thoại gọi cho Q. Lúc đó N lấy máy điện thoại của S nói chuyện với Q về vấn đề nợ nần tiền bạc. Sau khi điện thoại xong N vào gặp B đang ngồi cùng bàn với M1 và M2. N nhờ B chở qua khách sạn B để nói chuyện và giải quyết chuyện tiền bạc với Q. Bảo lấy xe ô tô BKS 73A – XXX.XX chở N, M1, S và M2 đi đến khách sạn B thuộc tổ dân phố y, phường Đ, thành phố Đ để gặp Q. Do biết Nguyễn Bá Q còn nợ tiền thuê xe ô tô của Nguyễn Duy T nên M1 gọi điện cho T đến chỗ ở của Q để lấy nợ. Khoảng 22h 30 phút cả 05 người đi vào khách sạn thì thấy Q đang từ tầng hai xuống. S nói với Q “Anh đi ra đây nói chuyện?” N và S dùng tay kéo, đẩy Q đi đến ghế tại phòng khách ngồi. Ngọc và Quyền nói chuyện với nhau về việc nợ nần tiền bạc. M1 đang đứng phía sau Q thì bất ngờ dùng tay tát vào mặt Q 02 cái, rồi lục trong túi quần của Q lấy 1.000.000 đồng đưa cho N. Sau khi lấy được tiền, N vừa chửi vừa dùng tay tát nhiều cái vào mặt của Q. Sau đó S rủ M1 đi lên phòng Q để tìm điện thoại của P là em họ S trước đó có đặt lại cho Q để mượn tiền nhưng không có. Do trước khi đến M1 biết Q có nợ tiền của Nguyễn Duy T nên đã gọi điện cho Nguyễn Duy T đến để cùng đòi nợ. Một lúc sau Đặng Việt H và Nguyễn Duy T đến khách sạn B. H và T đi vào khách sạn cầm cổ áo Nguyễn Bá Q kéo ra ngoài sân. T và H sử dụng tay, chân đánh vào mặt làm Q bị thương ở phía trên đuôi lông mày trái rồi cả 2 lên xe ô tô bỏ đi. Lúc này B và M2 ra xe ngồi. Q vào lại khách sạn thì gặp S ở trên tầng hai đi xuống, M1 và S dẫn Q lên tầng hai để tìm điện thoại của P nhưng không thấy. S hỏi Q “Điện thoại của thằng em em mô rồi, đưa đây để em nói thằng em thanh toán lại tiền”. N đi lên và nói với Q để xin lại điện thoại cho P, thì Q nói gặp Phan Đình Đ là lễ tân khách sạn để lấy. S xuống tầng một thì Đ tìm thấy điện thoại trong quầy lễ tân nên đưa cho N rồi tất cả đi về. Nguyễn Bá Q đến cơ quan Công an thành phố trình báo sự việc.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Nguyễn Thanh B: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI ELANTRA, BKS 73A-196.09, màu trắng, số máy: G4FGLU217721, số khung: RLUF41CBMN023609, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 6389695, xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI ELANTRA, BKS 73A-XXX.XX, cấp ngày 25/01/2021, có hiệu lực đến ngày 24/7/2023; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73000578 tên chủ xe Nguyễn Thanh B, địa chỉ: Tổ dân phố y, phường N, TP. Đồng Hới, Quảng Bình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Bá Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.000.000 đồng.

Đã thu giữ, trích xuất camera dữ liệu vụ việc xảy ra tại khách sạn B và đưa kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu KINGTON DTAE9 loại 8GB, màu bạc.

Tại Kết luận giám định số 1185/PC-09 ngày 27/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đồng Hới, kết luận: Các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 là tiền thật.

Tại Kết luận giám định số 1189/GĐ-PC09 ngày 27/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video cần giám định ký hiệu A1 và A2; Không tiến hành giám định âm thanh trong các file video có cắt ghép chỉnh sửa hay không do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình chưa được phân cấp giám định lĩnh vực tư pháp âm thanh. Diễn biến vụ việc liên quan được ghi lại trong file video giám định ký hiệu A2 được thể hiện trong phụ lục kèm theo. Không có hình ảnh liên quan đến diễn biến vụ việc liên quan trong các file video giám định ký hiệu A1. Đặc điểm, hình ảnh rõ nét của người, đồ vật, tài liệu, hành động của những người và diễn biến vụ việc liên quan có trong file video cần giám định ký hiệu A2 được thể hiện trong Phụ lục kèm theo. Không đủ cơ sở kết luận về nội dung âm thanh trong các file video cần giám định do âm thanh trong các file video có chất lượng thấp, không thể hiện rõ nội dung.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/TgT ngày 17/11/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với Nguyễn Bá Q, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0,3%. Vật gây thương tích do vật tày gây ra. Tính chất thương tích không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Trần Văn M, Đào Bảo N và Hoàng Quốc S đã bồi thường cho Nguyễn Bá Q số tiền 22.000.000 đồng, anh Q không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSĐH-KT ngày 30 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo Đào Bảo N, Trần Văn M và Hoàng Quốc S về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi áp dụng hình phạt.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Đào Bảo N và Trần Văn M mỗi bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm. Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Hoàng Quốc S từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và trả lại tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 USB nhãn hiệu KINGTON DTAE9 loại 8GB, màu bạc trích xuất camera dữ liệu vụ việc xảy ra tại khách sạn B được kèm theo hồ sơ vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đều trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để vừa cải tạo vừa lao động nuôi con nhỏ và giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật chứng đã thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 11/10/2021, tại Khách sạn B thuộc tổ dân phố y, phường Đ, Đào Bảo N, Trần Văn M và Hoàng Quốc S đã có hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q số tiền 1.000.000 đồng. Hành vi Đào Bảo N, Trần Văn M và Hoàng Quốc S đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức pháp luật. Chỉ vì mâu thuẫn trong vấn đề nợ nần tiền bạc là quan hệ dân sự nhưng các bên không giải quyết với nhau theo quy định của pháp luật mà các bị cáo đã sử dụng vũ lực xâm phạm đến sức khỏe để chiếm đoạt tài sản của người khác trái ý muốn và trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, liều lĩnh đã trực tiếp xâm hại sức khỏe tài sản công dân và trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc dư luận. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử cũng đã xem xét, các bị cáo phạm tội không có tổ chức, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra; tác động tới gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tháng 10, 11/2020 Đào Bảo N chung tay ủng hộ nhu yếu phẩm cho bà con bị thiệt hại, khắc phục hậu quả do thiên tai bão lụt khoảng 500 hộ dân tương đương với 50.000.000 đồng được Ủy ban nhân dân xã B xác nhận. Trần Văn M đã phát hiện và giao nộp cho cơ quan Công an 01 khẩu súng tự chế và 01 hộp pháo hoa nổ được Công an thành phố Đồng Hới xác nhận. Vì vậy, các bị cáo đều được áp dụng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đều có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, nên chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta mà tích cực cải tạo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Riêng Hoàng Quốc S tham gia đồng phạm với vai trò thứ yếu không trực tiếp đánh và chiếm đoạt tài sản của anh Q nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, giảm nhẹ một phần hình phạt cho S

Liên quan đến vụ án có Nguyễn Thanh B và Nguyễn Thanh M là những người cùng đi đến khách sạn gặp anh Q. Tuy nhiên, trước và trong khi đi B và M không có sự phân công, bàn bạc gì với M1, N và S. Quá trình xảy ra mâu thuẫn giữa Q và N thì M1 đánh và lấy tài sản của Q đưa cho N nằm ngoài sự kiểm soát của B và M2. Do vậy Nguyễn Thanh B và Nguyễn Thanh M không phạm tội.

Đối với Nguyễn Duy T và Đặng Việt H đến khách sạn B gặp Nguyễn Bá Q do vấn đề nợ tiền giữa T với Q. T và H không biết hành vi chiếm đoạt tài sản của Đào Bảo N và đồng bọn cũng như không có hành vi chiếm đoạt tài sản của Q nên không phạm tội.

Hành vi dùng tay chân đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Bá Q với tỷ lệ thương tích 0,3 % của T và H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố Đồng Hới đã ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng, đã thi hành.

Quá trình điều tra xác định sự việc diễn ra trong khoảng thời gian nhanh. Thời điểm xảy ra sự việc không có người qua lại, và mọi người đã đi ngủ, không gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại khu vực. Do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Duy T và Đặng Việt H về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được trả lại tài sản, họ không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được Cơ quan CSĐT xử lý trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật. 01 USB nhãn hiệu KINGTON DTAE9 loại 8GB,

màu bạc trích xuất camera dữ liệu vụ việc xảy ra tại khách sạn B là tài liệu chứng cứ được kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Các bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Bảo N, Trần Văn M và Hoàng Quốc S phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đào Bảo N 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2022).

Xử phạt: Trần Văn M 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2022).

Áp dụng khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Hoàng Quốc S 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2022).

3. Giao bị cáo Đào Bảo N cho UBND xã B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; giao bị cáo Trần Văn M cho UBND phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; giao bị cáo Quốc S cho UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc Đào Bảo N, Trần Văn M và Hoàng Quốc S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn